

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN
58 VÕ VĂN TÀN, PHƯỜNG 6, QUẬN 3, TP HCM
www.agrexland.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2014

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2015

MỤC LỤC

I. Thông tin chung	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành và phát triển	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	3
4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	3
5. Định hướng phát triển	5
6. Các rủi ro	6
II. Tình hình hoạt động trong năm	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất	6
2. Tổ chức và nhân sự	7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	7
4. Tình hình tài chính hợp nhất	8
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	9
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	9
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	9
2. Tình hình tài chính.....	9
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	10
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	10
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động Công ty	10
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty	10
2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	11
V. Quản trị công ty	11
1. Hội đồng quản trị	11
2. Ban Kiểm soát	12
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	13
VI. Báo cáo tài chính (đính kèm trong các trang sau).....	13
1. Ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.....	13
2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán.....	13

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301042973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM đăng ký lần thứ 2 ngày 27/08/2009; đăng ký lần đầu ngày 16/06/2006 số 4103004897.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư: 213.775.000.000 đồng
- Địa chỉ: 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TPHCM
- Số điện thoại: 08 3930 4464
- Số fax: 08 3930 3186
- Website: www.agrexland.com
- Mã cổ phiếu: Không có

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Nông sản Thực phẩm Xuất khẩu Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 5674/QĐ-UBND ngày 08/11/2005 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 01/07/2006.
- Vốn điều lệ của Công ty khi cổ phần hoá ban đầu là 50.000.000.000 đồng đã tăng lên 90.000.000.000 đồng vào tháng 8 năm 2009.
- Thành lập Công ty con là Công ty Cổ phần Thực phẩm Agrex Saigon vào tháng 02 năm 2009, vốn điều lệ ban đầu 40.000.000.000 đồng, tăng lên 54.000.000.000 đồng trong năm 2014, với tỷ lệ cổ phần sở hữu 99,92%.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Sản xuất, chế biến thực phẩm;
 - + Cho thuê nhà xưởng, văn phòng;
 - + Kinh doanh bất động sản.
- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An.

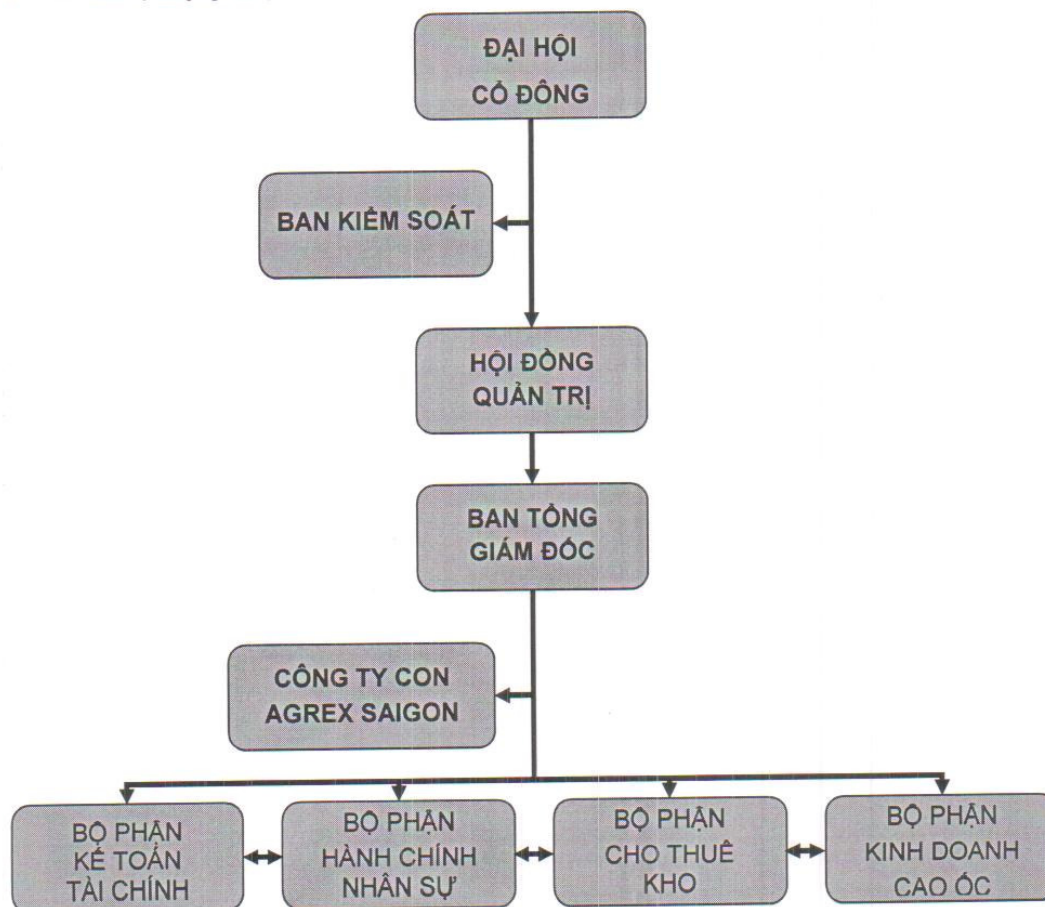
4. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:
 - + Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc và những người



quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông quy định.

- + Ban kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội cổ đông, do Đại hội cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp các hoạt động kinh doanh và kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
 - + Ban Tổng Giám đốc: gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc là người đại diện cho Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Các bộ phận chức năng: do Hội đồng quản trị thành lập trên cơ sở đề nghị của Ban Tổng Giám đốc. Các bộ phận chức năng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của bộ phận mình đồng thời phối hợp với các bộ phận khác và các đơn vị trực thuộc trong mọi việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty con: Công ty Cổ phần Thực phẩm Agrex Saigon

- + Địa chỉ: Lô H01-H02, đường Trung Tâm, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.
- + Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Bán buôn gạo. Sản xuất chế biến thực phẩm. Bán buôn thực phẩm, đồ uống và các sản phẩm thuốc lá, thuốc láo. Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh. Lưu trữ hàng hoá trong kho đông lạnh.
- + Vốn điều lệ thực góp: 54.000.000.000 đồng
- + Tỷ lệ sở hữu tại công ty con: 99,92%
- Đơn vị trực thuộc: quản lý tập trung tại văn phòng Công ty
 - + Chi nhánh Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn.
 - + Địa chỉ: Lô N1, đường Trung Tâm, KCN Long Hậu, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng tốt, an toàn, tiện dụng, độc đáo;
 - + Đem lại lợi ích thiết thực cho khách hàng, người lao động và cổ đông;
 - + Phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Mục tiêu chất lượng là hàng đầu, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững cho các ngành kinh doanh đang hoạt động của Công ty.
 - + Sản xuất kinh doanh thực phẩm chế biến: mở rộng thị trường bằng cách tìm kiếm thêm khách hàng trong và ngoài nước. Cải tiến những mặt hàng thực phẩm chế biến hiện hữu và phát triển thêm nhiều mặt hàng thực phẩm chế biến mới với chất lượng cao và luôn đảm bảo an toàn thực phẩm.
 - + Cho thuê văn phòng: giữ vững tỷ lệ lấp đầy diện tích cho thuê ở mức tối đa, luôn cải thiện môi trường cho thuê thân thiện và tích cực hỗ trợ khách thuê.
 - + Tiếp tục theo dõi thị trường bất động sản để khi thời điểm thị trường bất động sản khởi sắc sẽ tiến hành triển khai.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - + Môi trường: đối với ngành chế biến thực phẩm, một trong những mục tiêu hàng đầu của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thân thiện và gần gũi với môi trường, nguyên liệu đầu vào đều được kiểm nghiệm nghiêm ngặt để tránh không có các chất độc hại làm hại đến sức khoẻ người tiêu dùng và môi trường. Bên cạnh đó, môi trường của ngành dịch vụ cho thuê văn phòng luôn giữ gìn sạch sẽ, thoáng mát và an ninh.
 - + Xã hội: tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cũng như làm tăng giá trị gia tăng cho Khách hàng cũng như Nhà cung cấp.

- + Cộng đồng: Công ty tham gia các chương trình hoạt động mang tính cộng đồng như tham gia công tác Đoàn, Đảng và một số hoạt động từ thiện giúp đỡ trẻ em cơ nhỡ, hỗ trợ đồng bào lũ lụt,....

6. Các rủi ro

- Thị trường cho thuê: số lượng cao ốc văn phòng cho thuê ngày càng tăng, do vậy giá thuê cũng được điều chỉnh cân bằng giữa cung và cầu (có xu hướng ngày càng thấp hơn). Điều này sẽ làm cho chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận trong những năm tiếp theo sẽ giảm. Mặt khác, một số Khách hàng có xu hướng chuyển dịch chỗ thuê từ nội thành ra vùng ven đô ngày càng rõ nét do đơn giá cho thuê văn phòng tại các vùng ven thấp hơn cũng như khách hàng có nhiều lựa chọn khu vực thuê có môi trường tốt hơn.
- Thị trường bất động sản: thị trường bất động sản vẫn chưa khởi sắc thực sự, do tình hình kinh tế vẫn còn khó khăn nên Nhà đầu tư vẫn đang thăm dò thị trường. Điều này cũng là một trong những yếu tố khách quan sẽ tạo áp lực cho kế hoạch phát triển và các mục tiêu của Công ty đề ra. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty cố gắng đưa ra các giải pháp để thích nghi với thị trường, vượt qua những khó khăn để duy trì tốc độ tăng trưởng.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2014

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2014

Lĩnh vực kinh doanh (ĐVT: tỷ đồng)	Kế hoạch 2014		Kết quả thực hiện năm 2014			
	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Doanh thu	% KH	Lợi nhuận trước thuế	% KH
Thực phẩm	370,00	11,70	364,93	99%	11,84	101%
Dịch vụ cho thuê	37,47	15,88	40,66	109%	19,40	122%
Hoạt động tài chính	8,27	8,18	8,37	101%	7,65	94%
Thu nhập khác	7,02	5,88	9,94	142%	6,00	102%
Tổng cộng	422,76	41,64	423,90	100%	44,89	108%

Doanh thu năm 2014 đạt 423,90 tỷ đồng, đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao, trong đó:

- + Doanh thu ngành chế biến thực phẩm giảm 1% so với kế hoạch;
- + Doanh thu dịch vụ cho thuê tăng 9% so với kế hoạch;
- + Thu nhập khác tăng 42% so với kế hoạch

Lợi nhuận trước thuế năm 2014 là 44,89 tỷ đồng đạt 108% so với chỉ tiêu kế hoạch do đại hội cổ đông giao là 41,64 tỷ đồng, cao hơn chỉ tiêu là 3,25 tỷ đồng, trong đó:

- + Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh thực phẩm đạt 11,84 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch;

+ Lợi nhuận từ hoạt động cho thuê đạt 19,4 tỷ đồng đạt 122% kế hoạch và thu nhập khác đạt 6 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
Ngô Bình Long	Tổng giám đốc	1.980
Phạm Hải Long (đại diện vốn Tổng Cty TM SG-TNHH MTV (Satra))	Phó Tổng giám đốc	1.100.000
Huỳnh Văn Trai	Giám đốc HCNS	18.020
Võ Thị Huyền Linh	GĐ Kinh doanh	0
Cao Xuân Cường	Kế toán trưởng	0

- Trong năm có sự thay đổi nhân sự trong Ban điều hành: Ông Cao Xuân Cường thay thế Ông Nguyễn Trọng Hiền giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty.
- Tổng số lượng cán bộ, nhân viên toàn công ty là 722 người. Công ty luôn tuân thủ việc thực hiện các chính sách về người lao động theo Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Đầu tư Dự án

Trước tình hình thị trường bất động sản vẫn chưa khởi sắc, công ty đang tạm ngừng triển khai dự án căn hộ 263 Gò Ô Môi (Quận 7) và dự án căn hộ 3024 Phạm Thế Hiển (Quận 8).

b. Hoạt động đầu tư ngành chế biến thực phẩm

Công ty luôn phấn đấu duy trì ổn định sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 22000 và đáp ứng một số tiêu chuẩn an toàn thực phẩm BRC, HACCP, IFS và HALAL để cung cấp sản phẩm thực phẩm chế biến có chất lượng tốt và mở rộng thị trường tiêu dùng nước ngoài. Bên cạnh đó, Công ty đầu tư thêm một số máy móc thiết bị nhằm chuyên môn hóa công nghệ hiện đại để đưa vào sản xuất.

Dự đoán tình hình xuất khẩu thực phẩm chế biến trong năm 2015 gặp nhiều khó khăn, Công ty đã quyết định xây dựng mở rộng xưởng gia công cá nhằm đa dạng ngành nghề nhằm phát triển bền vững hơn trong tương lai.

4. Tình hình tài chính hợp nhất

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	340,58	334,75	-1,71%
Doanh thu thuần	346,92	405,58	16,91%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	33,07	38,89	17,61%
Lợi nhuận khác	3,12	6,00	92,13%
Lợi nhuận trước thuế	36,19	44,89	24,04%
Lợi nhuận sau thuế	27,04	34,16	26,34%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	66,57%	39,52%	-40,63%

Tài chính của Công ty khá vững mạnh với giá trị tổng tài sản tại 31/12/2014 là 334,75 tỷ đồng được hình thành chủ yếu từ khoản vốn chủ sở hữu là 287 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 86% tổng tài sản; còn khoản nợ phải trả chỉ chiếm 14% tổng tài sản. Trong khoản mục nợ phải trả không có khoản vay tín dụng ngân hàng và không có nợ phải trả quá hạn. So với tổng tài sản, tài sản ngắn hạn chiếm tỷ lệ 48% tương ứng 159,23 tỷ đồng và tài sản dài hạn chiếm tỷ lệ 52% tương ứng 175,52 tỷ đồng. Các khoản nợ phải thu ngắn hạn chỉ chiếm 21% trong tổng tài sản ngắn hạn và 10% trên tổng tài sản.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	2,78	3,70
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,99	3,07
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,19	0,14
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,24	0,17
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
+ Vòng quay hàng tồn kho	8,68	10,09
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	1,02	1,21
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,08	0,08
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,10	0,12
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,08	0,10
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DT thuần	0,10	0,10

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- a. Cổ phần:** Vốn đầu tư của chủ sở hữu là 90.000.000.000 đồng được chia thành 9.000.000 cổ phần phổ thông, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.
- b. Cơ cấu cổ đông:** Tổng số là 135 cổ đông bao gồm:
- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu
 - + Cổ đông lớn (giữ trên 5% cổ phần): 4 cổ đông sở hữu 7.343.840 cổ phần
 - + Cổ đông nhỏ: 131 cổ đông sở hữu 1.656.160 cổ phần
 - Cơ cấu cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:
 - + Cổ đông tổ chức: 3 cổ đông sở hữu 6.533.840 cổ phần
 - + Cổ đông cá nhân: 132 cổ đông sở hữu 2.466.160 cổ phần
 - Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài
 - + Cổ đông trong nước: 134 cổ đông sở hữu 5.700.000 cổ phần
 - + Cổ đông nước ngoài: 1 cổ đông sở hữu 3.300.000 cổ phần
 - Cơ cấu cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.
 - + Cổ đông nhà nước: 1 cổ đông sở hữu 1.650.000 cổ phần
 - + Cổ đông khác: 134 cổ đông sở hữu 7.350.000 cổ phần
- c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không thay đổi.
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có cổ phiếu quỹ.
- e. Các chứng khoán khác:** Không phát hành.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu năm 2014 đạt 423,90 tỷ đồng, đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao, và đạt tỷ lệ tăng trưởng 19% so với năm 2013.

Lợi nhuận trước thuế năm 2014 là 44,89 tỷ đồng đạt 108% so với chỉ tiêu kế hoạch do đại hội cổ đông giao, và đạt tỷ lệ tăng trưởng là 24% so với năm 2013.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2014 là 334,75 tỷ đồng, giảm 1,71% so với năm 2013; trong đó tài sản ngắn hạn là 159,23 tỷ đồng giảm 4,48% và tài sản dài hạn là 175,52 tỷ đồng tăng 0,94% so với năm 2013.

Tài sản có xu hướng chuyển dịch dần từ tài sản ngắn hạn sang tài sản dài hạn do công ty đầu tư tài sản dài hạn mới.

So với năm 2013, hệ số lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản của năm 2014 cao hơn, đạt 0,1 lần tăng 20%.

Điều này cho thấy việc sử dụng tài sản năm nay có hiệu quả hơn năm trước.

Tổng các khoản nợ phải thu tại 31/12/2014 là 26,34 tỷ đồng, không có nợ phải thu khó đòi, trong đó phải thu của Khách hàng là 24,71 tỷ đồng và khoản phải thu khác là 1,63 tỷ đồng.

b. Tình hình nợ phải trả

Tổng số nợ phải trả đến cuối năm 2014 là 47,70 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 42,99 tỷ đồng. và nợ phải trả dài hạn là 4,71 tỷ đồng. Như vậy, tổng số nợ phải trả năm 2014 giảm 28% so với năm 2013.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục quản lý bằng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, BRC, HACCP, IFS và HALAL.
- Cơ cấu tổ chức đã được sắp xếp cho phù hợp với chiến lược kinh doanh trong từng thời điểm của Công ty với nhân số của từng bộ phận vừa đủ đảm bảo vận hành hoạt động kinh doanh của từng ngành một cách tốt nhất và khoa học nhất.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung tăng thêm thị phần thực phẩm xuất khẩu tại các nước Mỹ, Úc, Châu Âu, Nhật.
- Tăng doanh số khách hàng hiện hữu, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, có chính sách giá phù hợp với từng thị trường khách hàng, đảm bảo chất lượng sản phẩm, đảm bảo giao hàng đúng tiến độ.
- Tiếp tục phát triển các mặt hàng mới chủ yếu làm từ rau củ quả và các sản phẩm làm từ bánh mì. Các sản phẩm này phải có tính độc đáo và ổn định về nguồn nguyên liệu.
- Nâng cao năng lực nghiên cứu phát triển mặt hàng mới có tính độc đáo và có giá cạnh tranh để tăng sản lượng.
- Luôn giám sát vận hành quy trình sản xuất Gia công cá nhằm đưa ra định mức sản xuất mang hiệu quả cao nhất cũng như rèn luyện nâng cao tay nghề cho anh em công nhân.
- Tiếp tục đào tạo và tự đào tạo để nâng cao trình độ quản lý và nghiệp vụ sản xuất kinh doanh của nhân viên.
- Cố gắng duy trì ổn định với tỷ lệ cho thuê văn phòng đạt 100% diện tích cho thuê cho dù sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty

Năm 2014 vừa qua vẫn tiếp tục là một năm khó khăn với kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, Công ty vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức trong ngành chế biến thực phẩm. Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao mọi tình hình hoạt động của Công ty, tập trung chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc bám sát mục tiêu và nhiệm vụ đã được Đại hội cổ đông giao cho. Tuy nhiên, tập thể cán bộ nhân viên Công ty đã cố gắng hết sức để hoàn thành kế hoạch của Đại hội cổ đông giao.

Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng Giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh dựa trên Điều lệ Công ty, Quy chế và Quy định đã ban hành đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Quyết định, Báo cáo và các kỳ họp Hội đồng quản trị định kỳ cũng như đột xuất.

Kết thúc năm 2014, Hội đồng quản trị đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ và đúng theo các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đề ra. Ban Tổng Giám đốc cũng đã góp phần thực hiện thành công các kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.

2. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam được dự báo tiếp tục diễn biến khó khăn trong năm 2015. Trên cơ sở phân tích và hoạch định chiến lược cho Công ty, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc cố gắng hoàn thiện chiến lược phát triển bền vững và quản lý rủi ro nhằm hoàn thành chỉ tiêu tài chính trong năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:

CHỈ TIÊU (triệu đồng)	Kế hoạch 2015	
	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế
Dịch vụ cho thuê VP và nhà xưởng	49.343	16.545
Chế biến thực phẩm	397.514	15.187
Hoạt động tài chính	8.752	8.268
Thu nhập khác	477	437
Tổng cộng	456.086	40.437

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Võ Thị Huyền Lan	Chủ tịch	2011-2015	02/06/2011	56,26% (đại diện vốn của Công ty Jaccar và Công ty CP Bourbon Bến Lức)
Ngô Bình Long	Thành viên	2011-2015	02/06/2011	0,02%
Phạm Hải Long	Thành viên	2011-2015	02/06/2011	12,22% (đại diện vốn Tổng Cty TM SG-TNHH MTV (Satra))

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Võ Thị Mỹ	Thành viên	2011-2015	02/06/2011	330 CP
Nguyễn Thị Bích Ngà	Thành viên	2011-2015	02/06/2011	-

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tiến hành 4 phiên họp định kỳ và bất thường, trong đó tập trung vào các công việc sau:

- Nghe Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý và dự kiến kế hoạch kinh doanh – đầu tư của quý tiếp theo.
- Kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động cũng như chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty.
- Bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, quyết định hợp lý nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện cho Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh – đầu tư của mình.

Hội đồng quản trị đã ban hành 8 Nghị quyết sau các kỳ họp nói trên để triển khai các nội dung như đã nêu.

2. Ban Kiểm soát

a. Cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Lê Minh Tuấn	Trưởng ban	2011-2015	02/06/2011	6,11% (đại diện vốn của Tổng Cty TM SG-TNHH MTV (Satra))
Khổng Văn Minh	Ủy viên	2011-2015	02/06/2011	-
Nguyễn Thị Thanh Nhân	Ủy viên	2011-2015	29/03/2012	-

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm, Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và trao đổi ý kiến về các vấn đề thảo luận tại các phiên họp Hội đồng quản trị, kịp thời đóng góp ý kiến thiết thực về những vấn đề hoạt động của Công ty.

Giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị theo Điều lệ và Pháp luật quy định.

Tổ chức hợp với kiểm toán độc lập nhằm thông qua báo cáo kiểm toán niên độ 2014, đồng thời thông qua dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014 sau khi đã thẩm tra báo cáo tài chính của Công ty.

c. Kế hoạch hoạt động năm 2015

Giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2014 và các kết luận của Hội đồng quản trị. Ngoài ra, trong các trường hợp cần thiết, Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm tra kịp thời và báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông gần nhất.

Thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty theo quy định.

Làm việc với kiểm toán độc lập sau khi có dự thảo kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích trong năm 2014

Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
1. Hội đồng quản trị	384.000.000		260.000.000
2. Ban kiểm soát	216.000.000		141.850.000
3. Ban Tổng Giám đốc		860.428.912	387.119.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính (đính kèm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất)

1. Ý kiến của Công Ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán gồm:

- Bảng cân đối kế toán hợp nhất;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
- Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ BÌNH LONG